

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 (sau đây gọi là “**Đại hội**”) của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền của Cổ đông khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (Điều lệ).
- Được Ban Tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tham dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 2 Điều này.
- Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử - trong đó có ghi Tên cổ đông, Mã số đăng ký tham dự, Số cổ phần có quyền

biểu quyết trên Tem dán sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

7. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội được quyền tham gia vào Ban Kiểm phiếu để giám sát/thẩm định công tác kiểm phiếu tại Đại hội.

Điều 4. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự họp Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (nếu có) hoặc văn bản cử người đại diện phân vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông do Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chỉ định, có các nghĩa vụ sau:

a) Kiểm tra tư cách Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (nếu có);

b) Phát Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và tài liệu cho các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông tham dự họp Đại hội;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và một số ủy viên không phải là các ứng viên vào thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát, do (i) Ban chủ tọa Đại hội đề cử, (ii) cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội đồng cổ đông tự ứng cử hoặc bên độc lập tham gia công tác kiểm phiếu và (iii) được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông cách sử dụng Thẻ biểu quyết/Phiếu biểu quyết;
- Thu lại Phiếu biểu quyết sau khi kết thúc Đại hội;
- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b) Đối với việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

- Thông báo, hướng dẫn Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát;
- Hướng dẫn Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền cách sử dụng Phiếu bầu cử;
- Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu bầu cử) trước Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Ban Chủ tọa gồm một Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự họp Đại hội.

4. Bất cứ lúc nào Ban Chủ tọa có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

1. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng Ban và một số ủy viên do Ban Chủ tọa cử.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa bao gồm: ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Ban Chủ tọa.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ thông qua Chương trình họp Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình họp Đại hội.

Điều 11. Thông qua Quyết định của Đại hội

1. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền dự họp Đại hội chấp thuận, ngoại trừ nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 59 Luật các TCTD;

2. Việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Việc bầu cử thực hiện theo Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

Chương IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 13. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện theo ủy quyền dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này,

cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự Đại hội và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 Chương, 14 Điều, được thông qua ngày 30 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua.
2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Phan Đức Tú